

Chủ đề

Thiếu Kinh Nghiệm Khi Thực Hành

 THỰC HIỆN: Nhóm 2



Thiếu kinh nghiệm khi thực hành © 2026 bởi Huỳnh Thị Kim Duyên, Nguyễn Trần Thu Hoài, Phạm Thị Thanh Huệ, Nguyễn Thị Nhật Nguyên, Trần Đan Nhật, Nguyễn Thị Quỳnh Như được cấp phép theo CC BY 4.0.

Thành viên

1.

Nguyễn Thị Quỳnh Như
(Nhóm trưởng)

2.

Phạm Thị Thanh Huệ

3.

Nguyễn Trần Thu Hoài

4.

Nguyễn Thị Nhật Nguyên

5.

Huỳnh Thị Kim Duyên

6.

Trần Đan Nhật



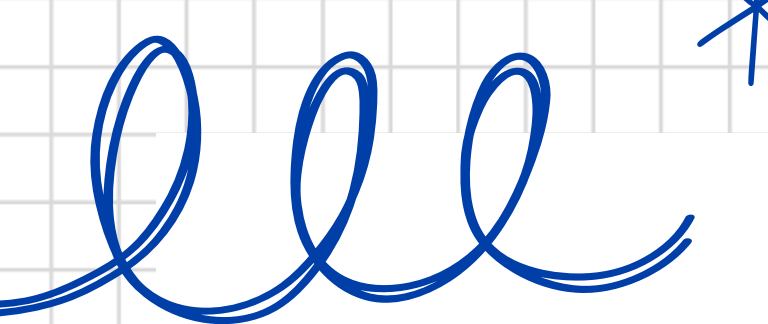
VẤN ĐỀ VÀ LÝ DO

VẤN ĐỀ: Thiếu trách nhiệm trong việc học

LÝ DO CHỌN VẤN ĐỀ:

- Phù hợp chuyên môn ngành
- Tính khả thi khi khảo sát
- Giải quyết thực trạng sinh viên
- Mang lại lợi ích cộng đồng

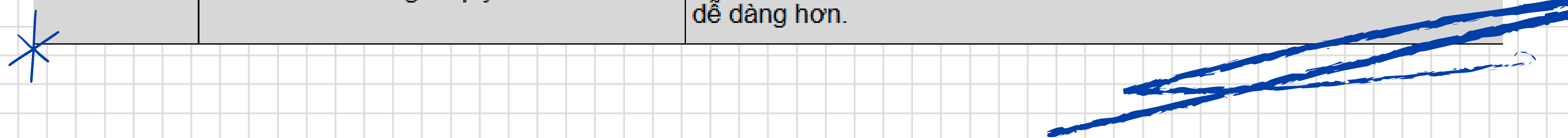
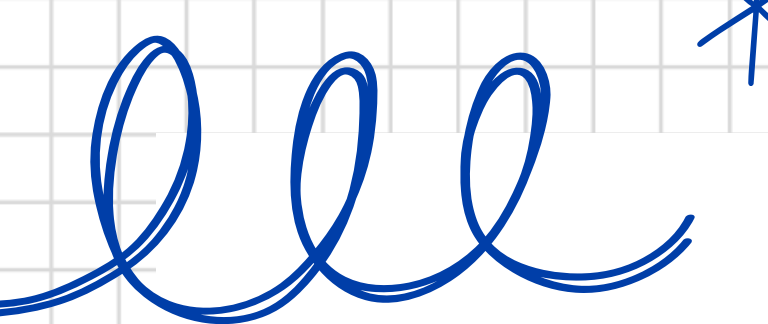




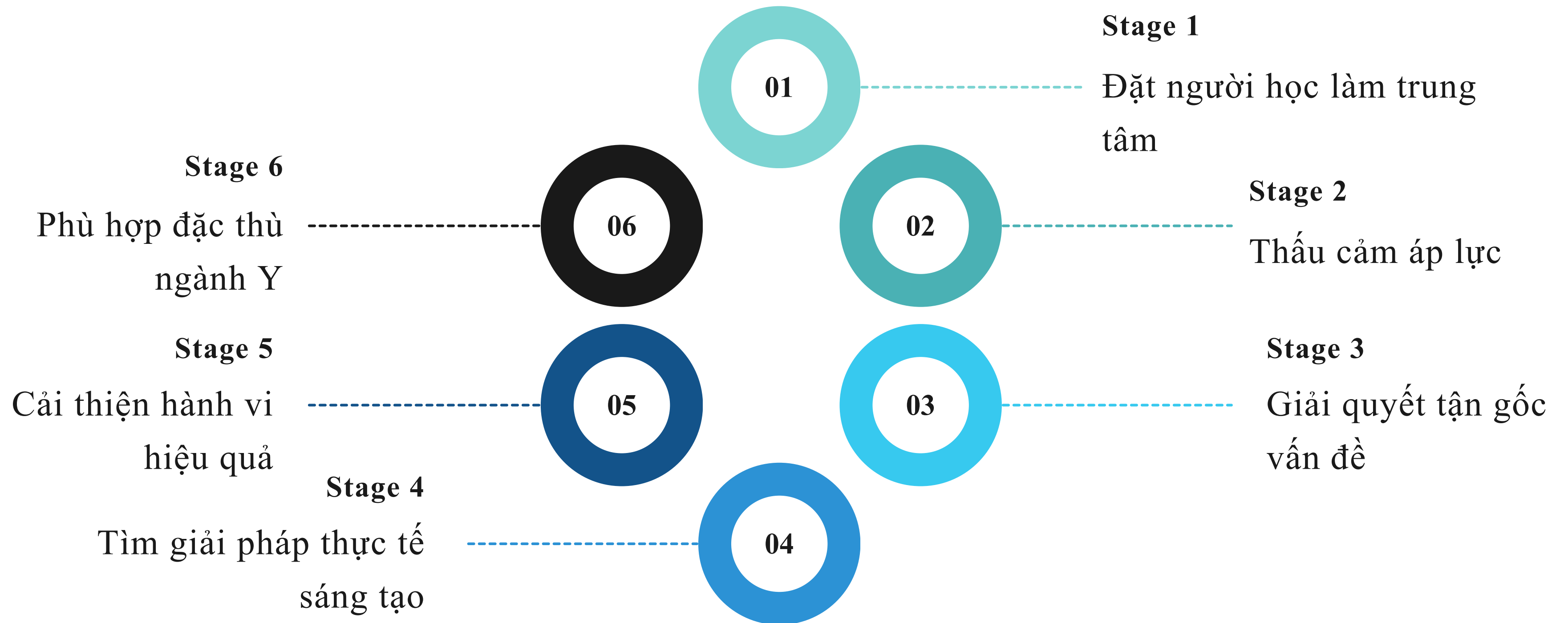
MÔ TẢ VẤN ĐỀ

5W1H

Q?	Diễn giải	Chi tiết
What	- Vấn đề là gì	- Thiếu kỹ năng thực hành
Who	- Ai gây ra vấn đề - Ai chịu ảnh hưởng bởi tác động của vấn đề	- Sinh viên: chủ thể chịu ảnh hưởng trực tiếp - thiếu thao tác, thiếu phản xạ xử lý tình huống, thiếu tự tin khi vào ca thực tế. - Giảng viên và hướng dẫn viên lâm sàng: chịu áp lực đào tạo nhiều học viên với nguồn lực còn hạn chế, khó theo sát từng cá nhân
When	- Vấn đề xảy ra khi nào?	- Vấn đề xảy ra trong môi trường học
Where	- Vấn đề này xảy ra ở đâu - Tầm ảnh hưởng của nó rộng hay hẹp?	- Trong phòng lab - Trong lớp học
Why	- Tại sao vấn đề này lại xảy ra	- Thời gian thực hành còn hạn chế
How	- Làm thế nào để giải quyết nó?	- Sinh viên chủ động xem các quy trình và tài liệu trước khi đến lớp để việc thực hành được diễn ra nhanh hơn, nắm bắt các quy trình dễ dàng hơn.



VÌ SAO CHỌN TƯ DUY THIẾT KẾ?



CÁC BƯỚC THỰC HIỆN TRONG TƯ DUY THIẾT KẾ

Thấu cảm đối tượng gây ra vấn đề

1

Tìm nguyên nhân cốt lõi

2

Giải pháp sáng tạo

3

Mẫu thử giải pháp

4

Kiểm thử + Triển khai

5

* Các bước thực hiện

Bước 1: Thấu cảm

Câu Hỏi

Điều gì khiến bạn cảm thấy không có đủ cơ hội thực hành trong chương trình học?

Điều gì khiến bạn cảm thấy không có đủ cơ hội thực hành trong chương trình học?

Thái độ nào khiến sinh viên không tận dụng khả năng thực hành?

Việc thiếu kinh nghiệm thực hành có dẫn đến stress, chán nản hoặc giảm động lực học tập ở sinh viên không?

Bạn cảm thấy thiếu kỹ năng thực hành ảnh hưởng thế nào đến cơ hội được tuyển dụng hoặc thăng tiến sau khi ra trường?

Công việc xét nghiệm đòi hỏi độ chính xác cao. Bạn làm gì để tránh sai sót khi chưa có nhiều kinh nghiệm?

3 câu hỏi vì sao sv lại để vấn đề này xảy ra

3 câu hỏi về hậu quả của sv khi ra trường nhưng thiếu kinh nghiệm



* Các bước thực hiện

Bước 1: Thấu cảm

Đối tượng chính gây ra vấn đề: Sinh viên

Khảo sát: 6 đối tượng sinh viên.

Đối tượng: K21 và K24 khoa Y, điều dưỡng, kỹ thuật xét nghiệm

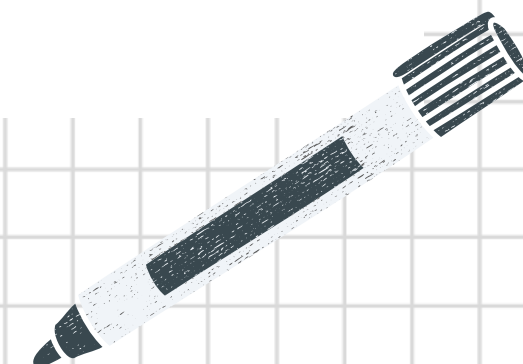
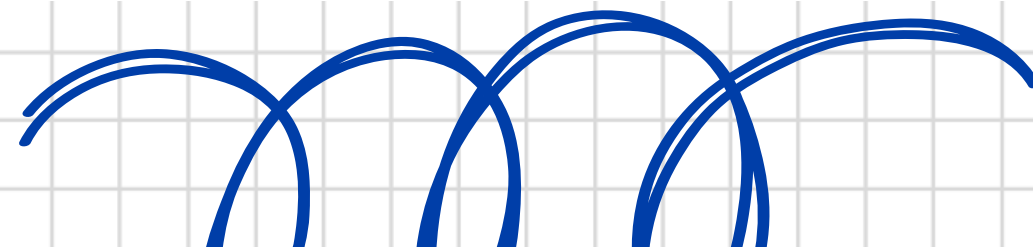
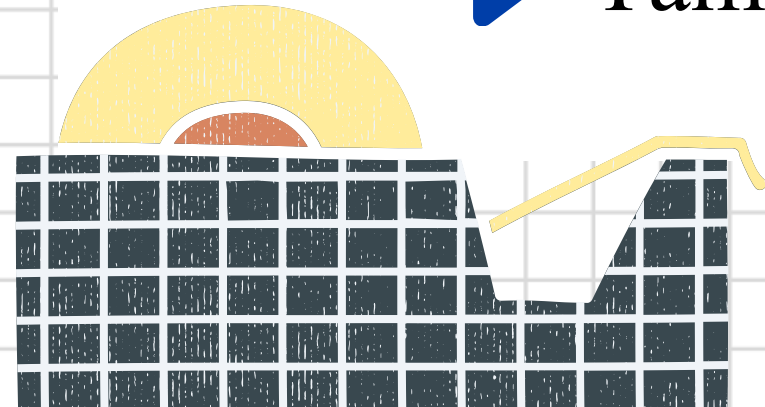
Phương pháp: Lắng nghe sâu cấp 4.

Cấp độ: Nghe thấu hiểu, không phán xét.

Đúc kết:

- Thao tác: Chỉ "lướt qua", chưa thành thạo kỹ năng
- Tâm lý: Sợ hổng máy, ngại hỏi giảng viên
- Hệ quả: Stress khi thi cử, lo lắng việc làm sau khi ra trường

➡ Tâm lý không chủ động hỏi giảng viên dẫn đến tình trạng áp lực và choáng ngợp



KẾT QUẢ KHẢO SÁT

***Sinh viên năm 2, ngành kỹ thuật Xét Nghiệm Y Học**

1. Điều gì khiến bạn cảm thấy không có đủ cơ hội thực hành trong chương trình học?

- Số lượng sinh viên **quá đông** nên thời gian để hỏi giảng viên trở nên khó khăn hơn
- Đa số chỉ được hướng dẫn mẫu nên chưa được làm qua nhiều lần

2. Tâm lý nào đứng sau sự thiếu kinh nghiệm thực hành?

- Tâm lý còn **e dè, sợ sai, sợ ảnh hưởng** đến người khác.
- Môi trường phòng lab còn mới nên tâm lý sợ làm hỏng máy

3. Thái độ nào khiến sinh viên không tận dụng khả năng thực hành?

- Còn **ngại hỏi giảng viên**
- Chưa chủ động tìm hiểu thêm quy trình xét nghiệm ngoài giờ học

4. Việc thiếu kinh nghiệm thực hành có dẫn đến stress, chán nản hoặc giảm động lực học tập ở sinh viên không?

- Có, cảm thấy **tự ti và áp lực** vì bản thân không có sự chủ động
- Cảm giác **trống rỗng** đôi khi có cảm giác **lạc lõng**

5. Bạn cảm thấy thiếu kỹ năng thực hành ảnh hưởng thế nào đến cơ hội được tuyển dụng hoặc thăng tiến sau khi ra trường?

- Sẽ ảnh hưởng cực kỳ cao, vì ngành xét nghiệm là ngành **cần độ chính xác cao** và công việc **liên quan trực tiếp đến kết quả chuẩn đoán**

6. Công việc xét nghiệm đòi hỏi độ chính xác cao. Bạn làm gì để tránh sai sót khi chưa có nhiều kinh nghiệm?

- Chủ động xem bài trước và sau khi học xong, tìm sách có nguồn phù hợp để đọc thêm
- Sử dụng AI một cách thông minh để kết hợp với tài liệu
- Tận dụng thời gian rảnh để chọn lọc thông tin cần thiết để hỏi giáo viên

KẾT QUẢ KHẢO SÁT

*Sinh viên K24, ngành điều dưỡng:

1. Điều gì khiến bạn cảm thấy không có đủ cơ hội thực hành trong chương trình học?

-Một số thiết bị và dụng cụ thực hành không đủ cho tất cả các sinh viên nên cơ hội thao tác bị hạn chế.

2. Tâm lý nào đứng sau sự thiếu kinh nghiệm thực hành?

-Nhiều môn học và bài kiểm tra khiến sv tập trung vào học lí thuyết hơn là chủ động rèn luyện kĩ năng.

3. Thái độ nào khiến sinh viên không tận dụng khả năng thực hành?

- Chưa chú ý quan sát hoặc ghi chép nên bỏ lỡ những hướng dẫn quan trọng

4. Việc thiếu kinh nghiệm thực hành có dẫn đến stress, chán nản hoặc giảm động lực học tập ở sinh viên không?

- Bản thân chưa làm tốt kỹ năng thì dễ áp lực và lo lắng khi nghĩ đến việc đi thực tập

5. Bạn cảm thấy thiếu kỹ năng thực hành ảnh hưởng thế nào đến cơ hội được tuyển dụng hoặc thăng tiến sau khi ra trường?

-Nếu kỹ năng thực hành yếu thì khi vào môi trường bệnh viện sẽ mất nhiều thời gian để làm quen, điều đó khiến cơ hội được nhận việc thấp hơn

6. Công việc xét nghiệm đòi hỏi độ chính xác cao. Bạn làm gì để tránh sai sót khi chưa có nhiều kinh nghiệm?

-Đọc kỹ quy trình trước khi làm, quan sát người có kinh nghiệm thực hiện và luôn kiểm tra lại các bước để hạn chế nhầm lẫn

KẾT QUẢ KHẢO SÁT

3

***Sinh viên k24 , ngành kỹ thuật xét nghiệm y học**

1. Điều gì khiến bạn cảm thấy không có đủ cơ hội thực hành trong chương trình học?

Thiết bị và mẫu xét nghiệm còn **hạn chế** nên sinh viên **phải chờ đến lượt**.

Một số buổi thực hành **chủ yếu quan sát giảng viên** thao tác nên **cơ hội tự làm chưa nhiều**.

2. Tâm lý nào đứng sau sự thiếu kinh nghiệm thực hành?

Sinh viên thường **ngại thao tác** với thiết bị và mẫu xét nghiệm vì **sợ làm hỏng hoặc sai kết quả**.

Điều này khiến nhiều bạn thiếu tự tin khi thực hành

3. Thái độ nào khiến sinh viên không tận dụng khả năng thực hành?

Một số sinh viên tập trung nhiều vào lý thuyết hơn thực hành,

chưa chủ động luyện tập thêm hoặc hỏi giảng viên **khi chưa hiểu kỹ thuật**.

4. Việc thiếu kinh nghiệm thực hành có dẫn đến stress, chán nản hoặc giảm động lực học tập ở sinh viên không?

Có. Khi phải học nhiều môn cùng lúc và vừa học lý thuyết vừa thực hành trong một buổi, sinh viên dễ cảm thấy **căng thẳng và áp lực**, đôi khi dẫn đến **chán nản**.

5. Bạn cảm thấy thiếu kỹ năng thực hành ảnh hưởng thế nào đến cơ hội được tuyển dụng hoặc thăng tiến sau khi ra trường?

Thiếu kỹ năng thực hành có thể khiến sinh viên khó thích nghi với công việc thực tế tại phòng xét nghiệm, từ đó ảnh hưởng đến cơ hội được tuyển dụng hoặc phát triển nghề nghiệp

6. Công việc xét nghiệm đòi hỏi độ chính xác cao. Bạn làm gì để tránh sai sót khi chưa có nhiều kinh nghiệm?

Em sẽ **tận dụng thời gian rảnh** để luyện tập thêm và **tìm tài liệu chuyên ngành**.

Ngoài ra, em sẽ **hỏi giảng viên hoặc bạn bè** khi chưa hiểu kỹ thuật để **hạn chế sai sót**.

KẾT QUẢ KHẢO SÁT

* Sinh viên k21, ngành kỹ thuật xét nghiệm y học

1. Điều gì khiến bạn cảm thấy không có đủ cơ hội thực hành trong chương trình học?

- giờ thực hành ít, lớp đông, hạn chế thực hành trên mẫu thực
- thiếu thiết bị/mẫu thật

2. Tâm lý nào đứng sau sự thiếu kinh nghiệm thực hành?

- sợ sai, sợ gây hại
- thiếu tự tin năng lực bản thân
- học thụ động, học vẹt

3. Thái độ nào khiến sinh viên không tận dụng khả năng thực hành?

- Sợ bị so sánh hoặc xấu hổ trước bạn bè
- Thiếu động lực do không thấy lộ trình nghề nghiệp rõ ràng
- Thụ động, chờ được giao nhiệm vụ

4. Việc thiếu kinh nghiệm thực hành có dẫn đến stress, chán nản hoặc giảm động lực học tập ở sinh viên không?

- có, khi sinh viên nhận thấy mình thiếu kinh nghiệm thực hành dẫn đến chán nản

5. Bạn cảm thấy thiếu kỹ năng thực hành ảnh hưởng thế nào đến cơ hội được tuyển dụng hoặc thăng tiến sau khi ra trường?

- Giảm khả năng được gọi phỏng vấn
- Phải chấp nhận vị trí thấp hơn hoặc lương khởi điểm thấp hơn
- Ít được giao nhiệm vụ quan trọng

6. Công việc xét nghiệm đòi hỏi độ chính xác cao. Bạn làm gì để tránh sai sót khi chưa có nhiều kinh nghiệm?

- Tuân thủ SOP / hướng dẫn phòng xét nghiệm
- Mô phỏng và luyện tay trên mẫu giả trước khi thao tác trên mẫu thật
- Ghi chép và checklist từng bước

KẾT QUẢ KHẢO SÁT

* Sinh viên khoa y ngành y đa khoa năm 2

1. Điều gì khiến bạn cảm thấy không có đủ cơ hội thực hành trong chương trình học?

- Số đông, thời gian cho mỗi buổi thực hành ngắn, sinh viên chỉ kịp thực hiện thao tác "lướt qua" một lần là hết giờ.

2. Tâm lý nào đứng sau sự thiếu kinh nghiệm thực hành?

- Lo lắng và sợ hãi, áp lực về thiết bị, sợ hư hỏng dẫn đến việc không dám chủ động tận dụng cơ hội thực hành.

3. Thái độ nào khiến sinh viên không tận dụng khả năng thực hành?

- Do áp lực thi cử, bạn dành phần lớn dành thời gian để học lý thuyết.

- Thiếu chủ động: vì mỗi thao tác chỉ được làm một lần, kết hợp tâm lý ngại sai nên bạn chưa thực sự đào sâu vào việc rèn luyện kỹ năng thực tế.

4. Việc thiếu kinh nghiệm thực hành có dẫn đến stress, chán nản hoặc giảm động lực học tập ở sinh viên không?

- Có. Bạn cảm thấy stress vì không hiểu rõ và không làm thuần thục các kỹ năng, đặc biệt là khi gần đến kì thi.

- Bạn cảm thấy khó khăn vì không có người để hỏi hoặc hướng dẫn thêm sau những buổi học ngắn ngủi trên lớp.

5. Bạn cảm thấy thiếu kỹ năng thực hành ảnh hưởng thế nào đến cơ hội được tuyển dụng hoặc thăng tiến sau khi ra trường?

- Tâm lý sợ sệt khi ra trường: Lo lắng vì các đơn vị tuyển dụng (bệnh viện) luôn ưu tiên người có kỹ năng tốt.

- Bạn dự định sau khi ra trường sẽ xin làm thêm tại các phòng xét nghiệm để được đào tạo lại và tích lũy thêm kinh nghiệm thực tế trước khi chính thức nộp hồ sơ vào các bệnh viện lớn.

KẾT QUẢ KHẢO SÁT

*Sinh viên khoa kỹ thuật xét nghiệm y học k24

1.Điều gì khiến bạn cảm thấy không có đủ cơ hội thực hành trong chương trình học?

-Cơ sở vật chất thí nghiệm vẫn còn hạn chế, thời gian học thực hành còn ít

2.Tâm lý nào đứng sau sự thiếu kinh nghiệm thực hành?

- Lo lắng và sợ hãi, áp lực về việc học lý thuyết và thực hành để đi thi

3.Thái độ nào khiến sinh viên không tận dụng khả năng thực hành?

- Do áp lực thi cử, bạn dành phần lớn dành thời gian để học lý thuyết.

- Thiếu chủ động: Sinh viên còn thụ động trong việc tìm tòi và học hỏi trong việc thực hành

4.Việc thiếu kinh nghiệm thực hành có dẫn đến stress, chán nản hoặc giảm động lực học tập ở sinh viên không?

- Có. Khi lý thuyết và thực tế quá xa rời nhau, sinh viên dễ rơi vào trạng thái "mất định hướng"

- Bạn cảm thấy mình học rất nhiều nhưng không biết ứng dụng vào đâu, bạn dễ rơi vào trạng thái "mông lung" sau những buổi học ngắn ngủi trên lớp.

5.Bạn cảm thấy thiếu kỹ năng thực hành ảnh hưởng thế nào đến cơ hội được tuyển dụng hoặc thăng tiến sau khi ra trường?

- Có sự ảnh hưởng lớn đến với chúng ta. Vì khi đó chúng ta chưa có kinh nghiệm và thiếu tự tin trong phỏng vấn, tâm lý lo sợ khi các bệnh viện yêu cầu người có năng lực tốt hơn

6.Công việc xét nghiệm đòi hỏi độ chính xác cao. Bạn làm gì để tránh sai sót khi chưa có nhiều kinh nghiệm?

- Đọc kỹ quy trình thực hiện từng bước một cuối cùng là kiểm tra kết quả.

- Luôn ghi chép lại những lỗi sai nhỏ mà ta mắc phải để tránh lặp lại lần sau.



Các bước thực hiện

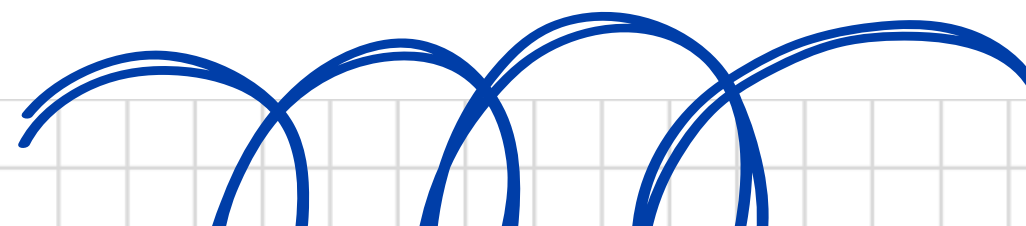
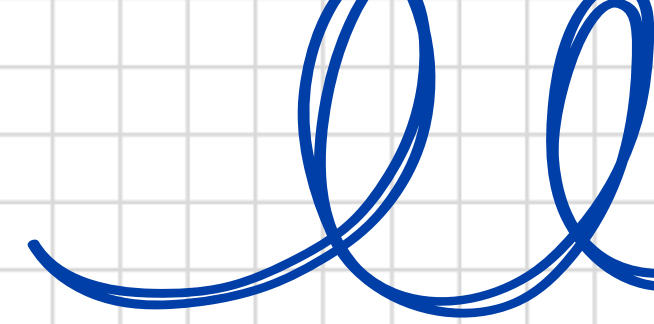
Bước 2: Nguyên nhân cốt lõi

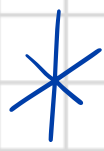
5WHYS - LỊCH SỬ

Nguồn gốc: Phát triển bởi Sakichi Toyoda, 1930.

Bản chất: Kỹ thuật đặt 5 - 8 câu hỏi "Tại sao?" liên tiếp để tìm nguyên nhân gốc rễ.

Mục đích: Tìm ra nguyên nhân gốc rễ để ngăn ngừa tái phát vĩnh viễn



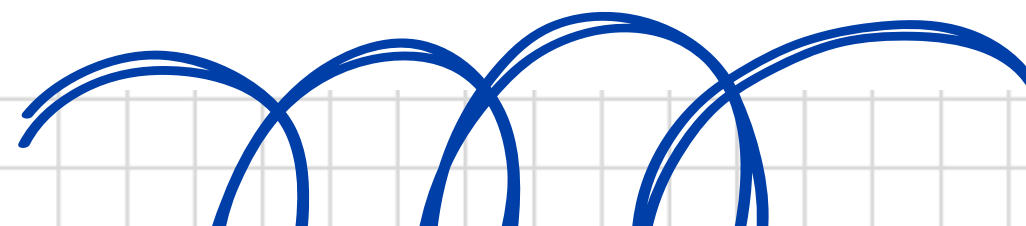
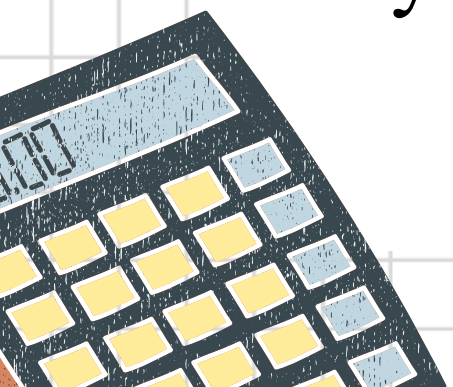


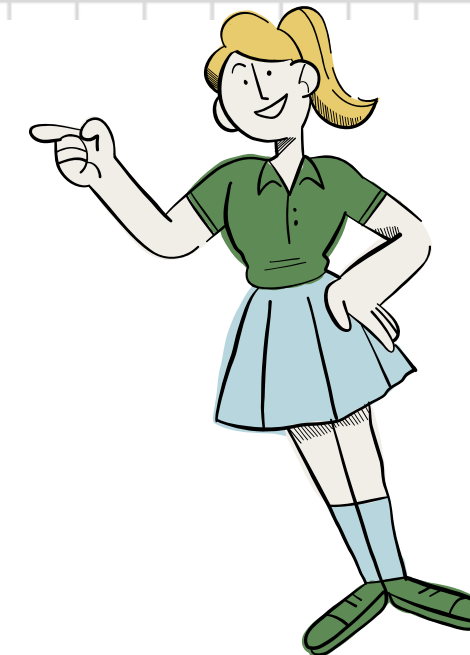
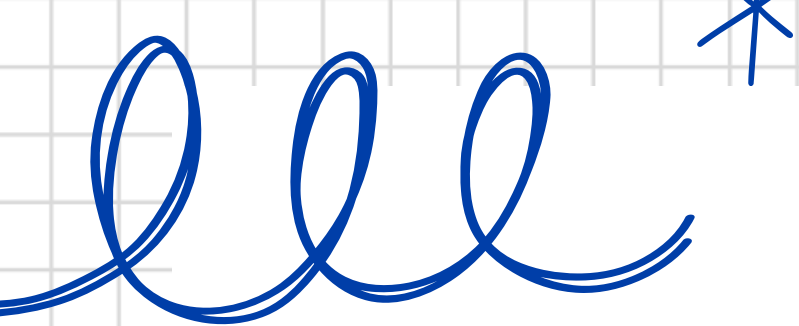
Các bước thực hiện

Bước 2: Nguyên nhân cốt lõi

5WHYS - CÁCH THỰC HIỆN

1. Bắt đầu từ vấn đề cụ thể=>Xác định rõ ràng vấn đề mà nhóm đã chọn.
2. Hỏi "Tại sao?" lần 1=>Tìm nguyên nhân trực tiếp gây ra vấn đề đó.
3. Lấy câu trả lời để hỏi tiếp=>Sử dụng câu trả lời của lần trước làm cơ sở cho câu hỏi "Tại sao" tiếp theo.
4. Lặp lại nhiều lần=>Thông thường thực hiện khoảng 5 lần để đi sâu dần vào bản chất vấn đề.
5. Xác định nguyên nhân gốc rễ=>Dừng lại khi không thể hỏi thêm được nữa và tìm ra điểm cốt lõi cần khắc phục.
6. Đưa ra giải pháp=>Thiết lập các hành động cụ thể để ngăn chặn nguyên nhân này tái diễn.

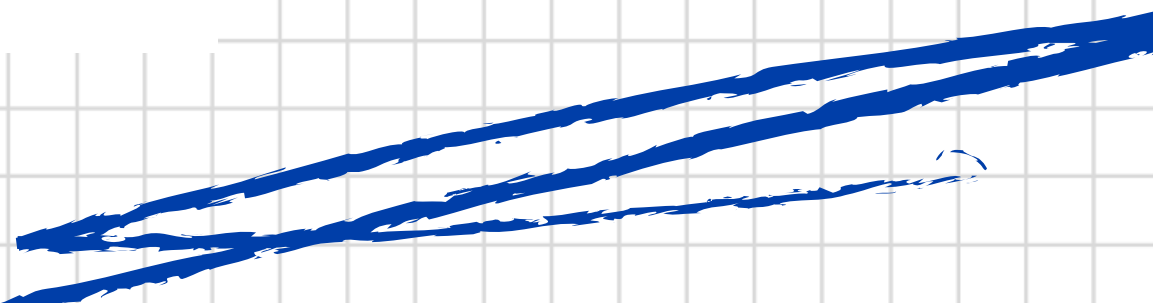


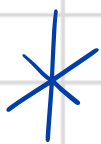


5 WHYS

1. Tại sao mình lại có tâm lý thiếu chủ động trong việc hỏi giảng viên trong thực hành?	Vì ngại hỏi giảng viên
2. Tại sao bản thân lại ngại giao tiếp với giảng viên?	Vì sợ đánh giá vì chưa hiểu bài
3. Tại sao lại sợ bị đánh giá?	Vì chưa tự tin về kiến thức và khả năng của mình
4. Tại sao lại chưa tự tin về kiến thức của mình?	Vì chưa chuẩn bị bài và chưa tìm hiểu nội dung trước khi thực hành
5. Tại sao lại chưa chuẩn bị bài trước khi thực hành?	Vì mình thiếu kỹ năng tự học
6. Tại sao lại thiếu kỹ năng tự học?	Vì mình lười
7. Tại sao mình lười?	Vì thiếu trách nhiệm trong việc học

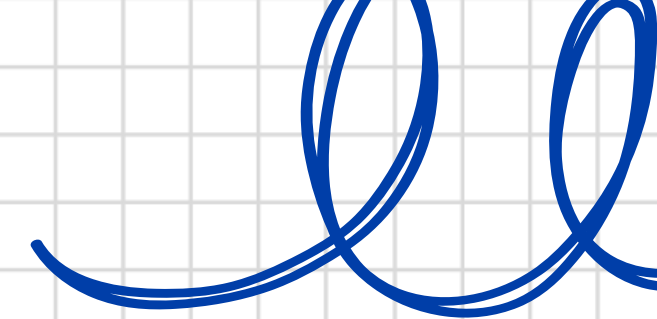
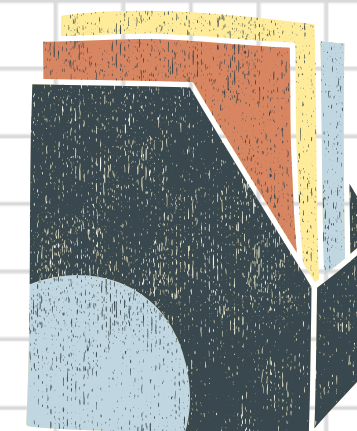
* **Nguyên nhân cốt lõi:** thiếu trách nhiệm trong việc học





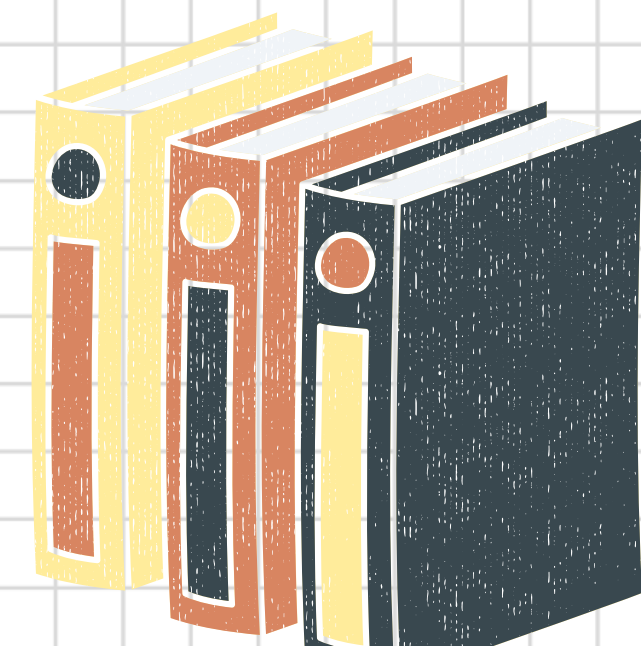
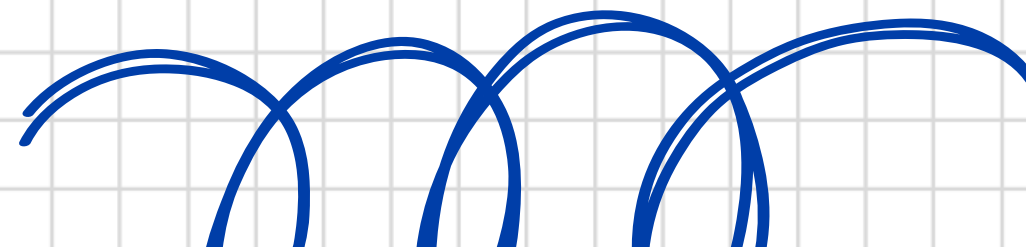
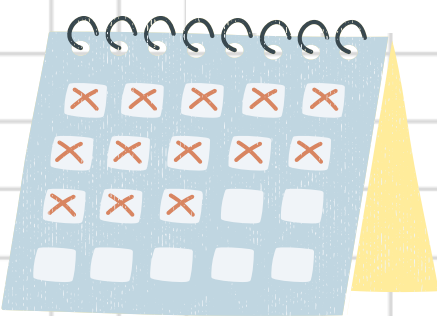
Các bước thực hiện

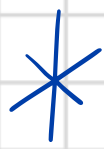
Bước 3: Giải pháp sáng tạo



Cản trở tư duy của nguyên nhân cốt lõi

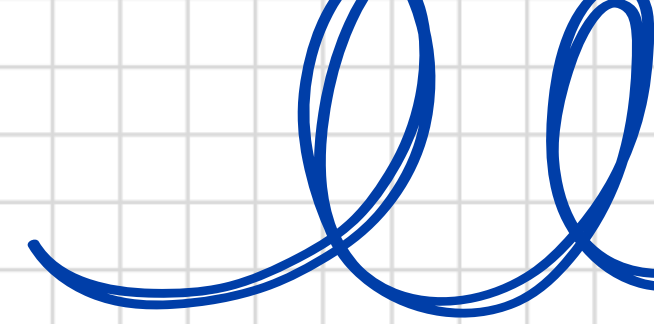
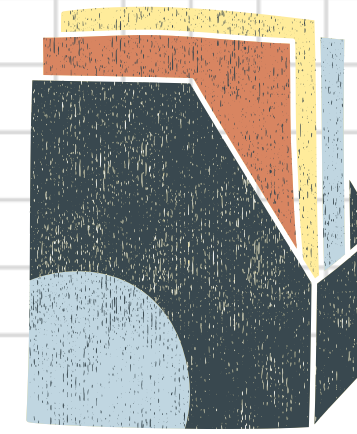
- **Nhận thức:** Chưa thấy rõ hệ quả lâu dài của việc thiếu trách nhiệm
- **Cảm xúc:** Tâm lý sợ sai, ngại hỏi giảng viên dẫn đến né tránh
- **Văn hóa:** thói quen học tập thụ động, chỉ lướt qua bề mặt





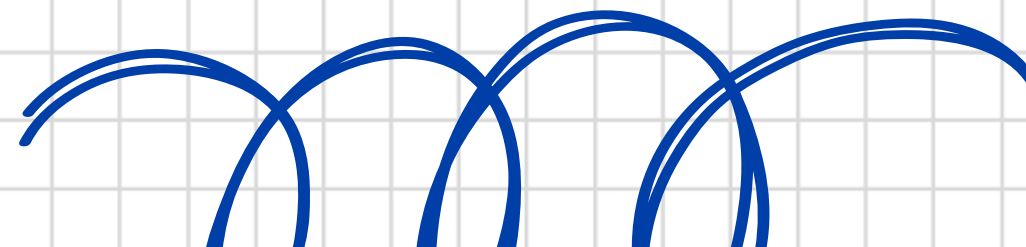
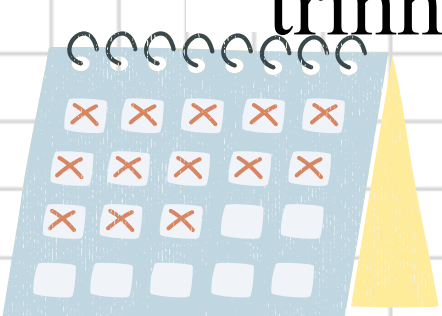
Các bước thực hiện

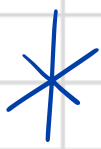
Bước 3: Giải pháp sáng tạo 6 CHIẾC MŨ TƯ DUY



Sơ lược cách thực hiện

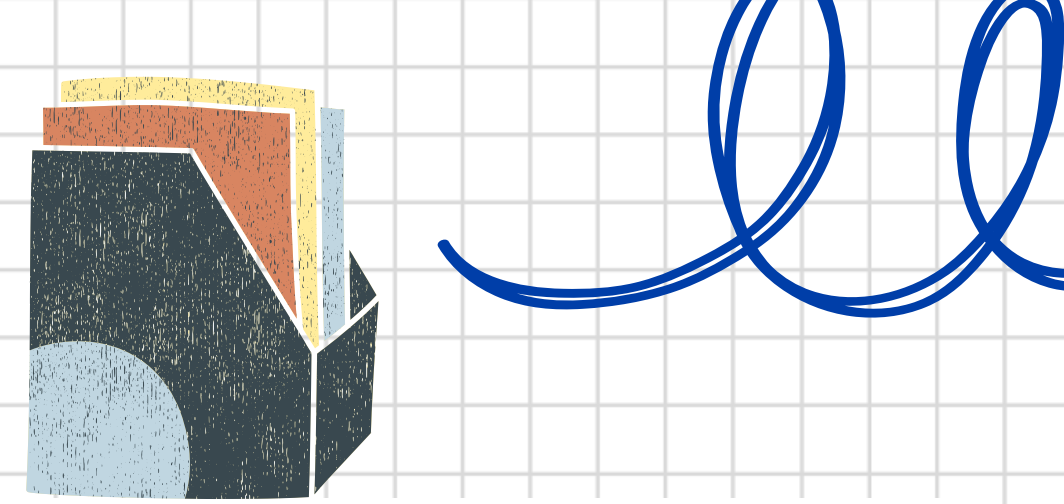
- **B1: Thu thập thông tin (Mũ trắng)**=> Đưa ra các giải pháp dựa trên tâm lý học hành vi và đào tạo chuyên môn
- **B2: Đề xuất ý tưởng/ giải pháp (Mũ xanh lá)**=> Tìm kiếm giải pháp mới, cách làm mới
- **B3: Đánh giá ý tưởng/ giải pháp (Mũ vàng + Mũ đen)**=>Đánh giá toàn diện mặt tích cực (mũ vàng) và hạn chế (mũ đen) của các ý tưởng do mũ xanh lá tạo ra
- **B4: Lắng nghe trực giác (Mũ đỏ)**=> Liệt kê trực giác, cảm xúc tự nhiên về các ý tưởng
- **B5: Mở đầu và tổng kết phiên họp (Mũ xanh dương)** => Tổng hợp lại toàn bộ quá trình và đưa ra quyết định cuối cùng





Các bước thực hiện

Bước 3: Giải pháp sáng tạo



* Giải pháp tâm lý-hành vi (can thiệp trực tiếp cho sinh viên)

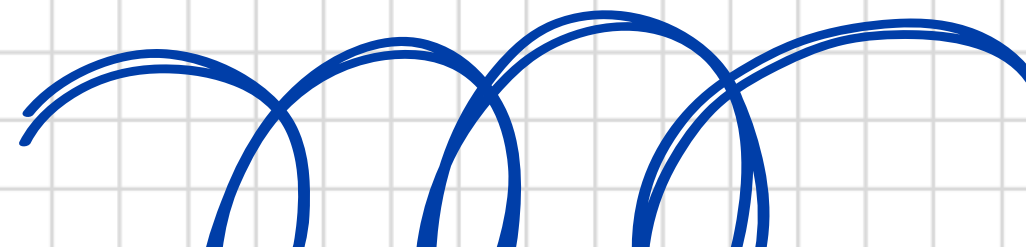
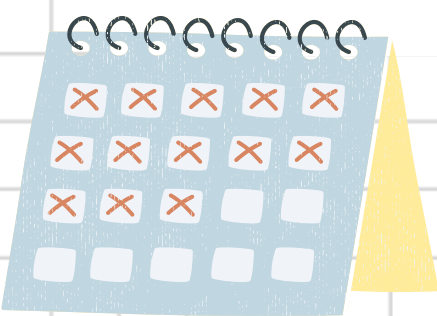
- **Coaching cá nhân và nhóm nhỏ:** xây self-efficacy qua mục tiêu nhỏ, feedback kịp thời; dùng hợp đồng cam kết (learning contract) để tăng accountability.
- **Kỹ thuật hành vi (nudges):** nhắc lịch thực hành, checklist bắt buộc, reward cho hoàn thành buổi thực hành.
- **Nhóm hỗ trợ đồng đẳng (peer-practice):** luyện tập lặp lại trong môi trường an toàn, giảm sợ sai.
- **Can thiệp sức khỏe tâm thần:** workshop quản lý stress, kỹ năng xin giúp đỡ, giảm burnout.
- **Tác dụng:** tăng động lực, giảm né tránh, cải thiện tần suất thực hành.

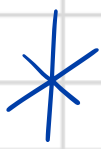
MŨ TRẮNG

* Giải pháp đào tạo & tổ chức (bằng chứng quốc tế và ở Việt Nam)

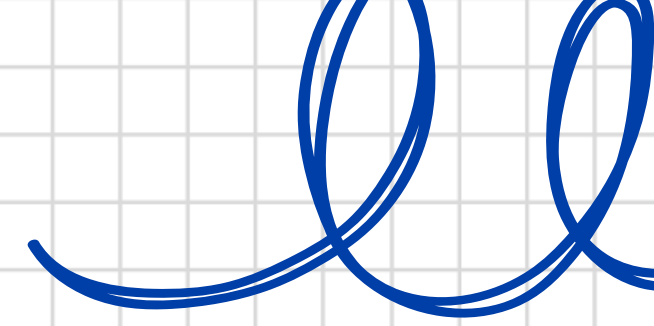
Chương trình theo năng lực (Competency-Based Education): đánh giá theo kỹ năng thực tế, không chỉ điểm thi; đã được triển khai trong cải cách y tế ở Việt Nam.

- **Mô phỏng lâm sàng và OSCE:** cho phép lặp lại thao tác trong môi trường an toàn; bằng chứng quốc tế cho thấy tăng tự tin và giảm sai sót.
- **Mentorship / preceptor 1:1 hoặc nhóm nhỏ:** theo dõi tiến bộ, feedback tức thì; mô hình này phổ biến ở nhiều nước và đang được khuyến khích tại các trường y ở VN.
- **Thực tập trả lương / hỗ trợ tài chính:** giảm áp lực làm thêm, tăng thời gian thực hành; UNICEF và các chương trình phát triển nhấn mạnh hỗ trợ hệ thống để không bỏ sót nhóm yếu thế





Các bước thực hiện



Bước 3: Giải pháp sáng tạo

MŨ XANH LÁ

Kỹ thuật hành vi (nudges): nhắc lịch thực hành, checklist bắt buộc, reward cho hoàn thành buổi thực hành.

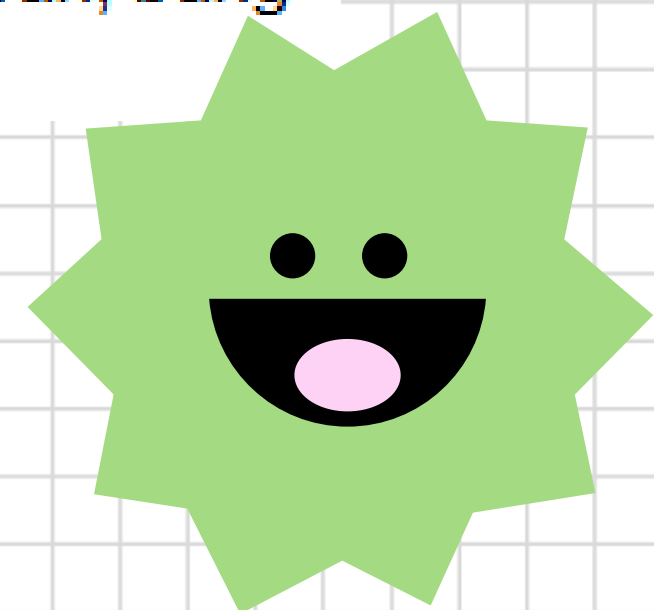
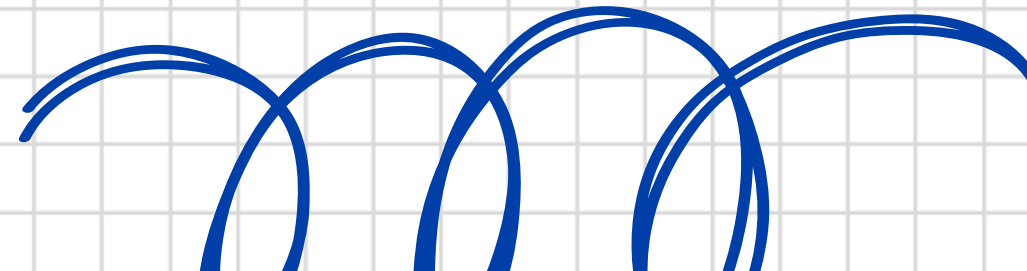
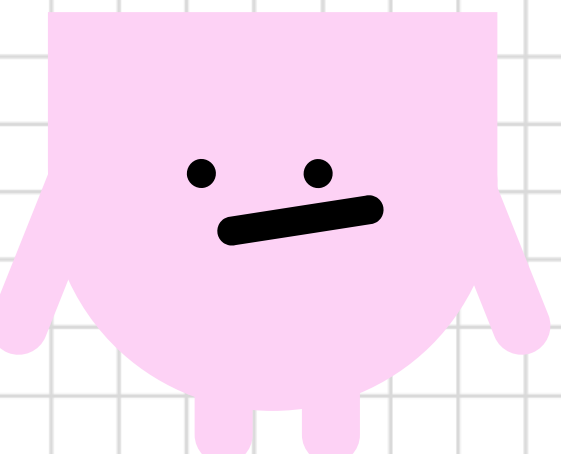
--> Tăng tính kỉ luật và thói quen, giúp sinh viên duy trì động lực và hoàn thành buổi thực hành đầy đủ

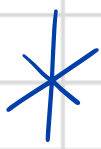
Nhóm hỗ trợ đồng đẳng (peer-practice): luyện tập lặp lại trong môi trường an toàn, giảm sợ sai.

Can thiệp sức khỏe tâm thần: workshop quản lý stress, kỹ năng xin giúp đỡ, giảm burnout

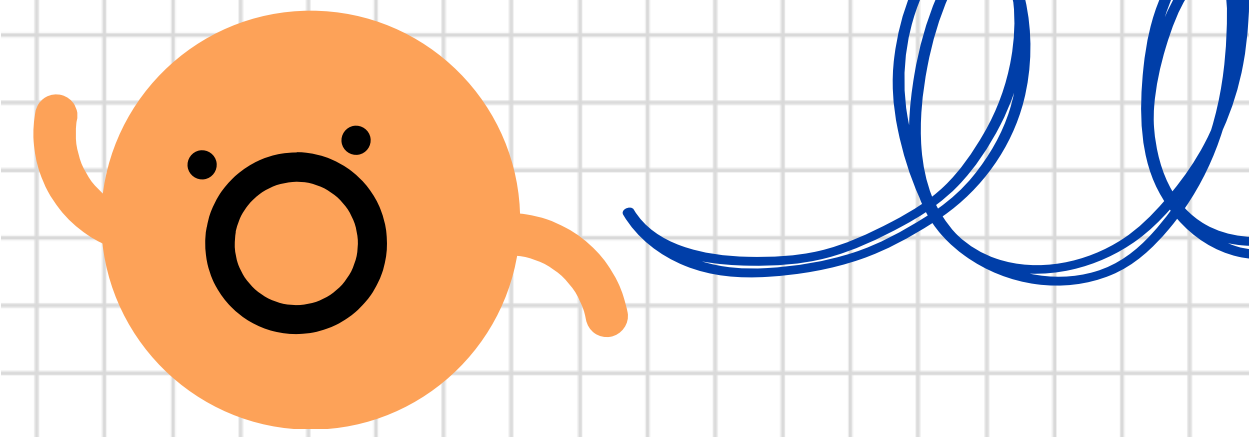
Chương trình theo năng lực (Competency-Based Education): đánh giá theo kỹ năng thực tế, không chỉ điểm thi; đã được triển khai trong cải cách y tế ở Việt Nam.

Mô phỏng lâm sàng và OSCE: cho phép lặp lại thao tác trong môi trường an toàn; bằng chứng quốc tế cho thấy tăng tự tin và giảm sai sót.





Các bước thực hiện



Bước 3: Giải pháp sáng tạo

Mũ vàng

* ĐIỂM MẠNH

Kỹ thuật hành vi (Nudges)

- Điểm mạnh 1: Tăng tính kỷ luật và thói quen thực hành cho sinh viên
- Điểm mạnh 2: Giúp sinh viên duy trì động lực và hoàn thành buổi thực hành đầy đủ

Nhóm hỗ trợ đồng đẳng (Peer-practice)

- Điểm mạnh 1: Tăng cơ hội luyện tập và trao đổi kinh nghiệm giữa sinh viên
- Điểm mạnh 2: Giảm áp lực, tăng sự tự tin khi thực hành

Can thiệp sức khỏe tâm thần (Workshop/Stress Mgmt)

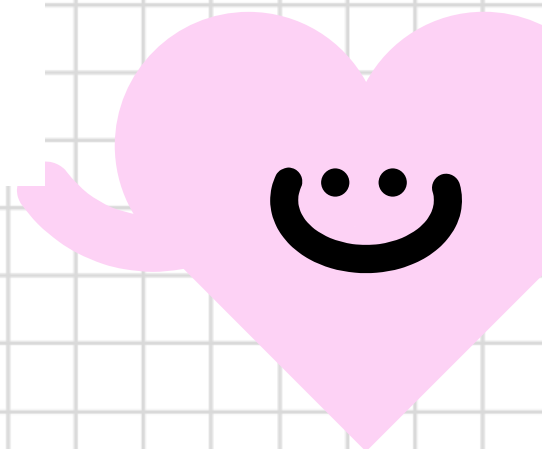
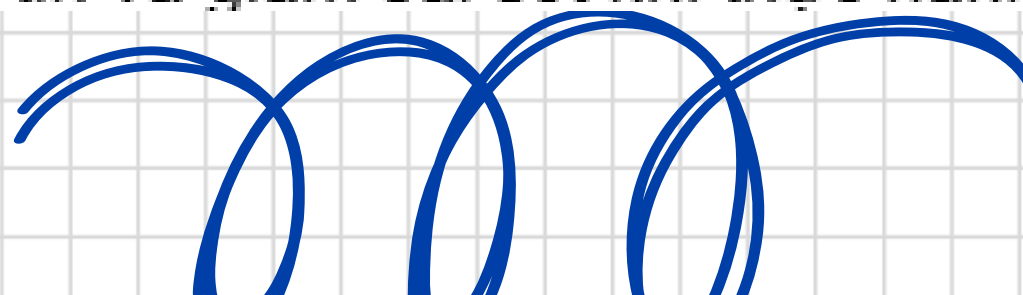
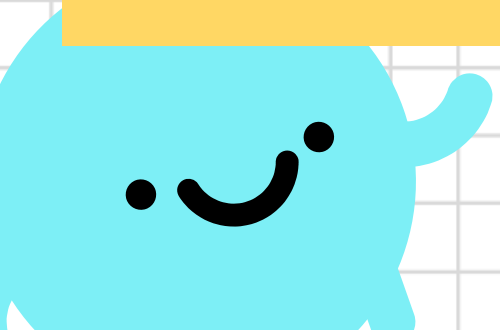
- Điểm mạnh 1: Giảm stress và tình trạng kiệt sức
- Điểm mạnh 2: Giúp sinh viên duy trì tinh thần ổn định để học tập hiệu quả

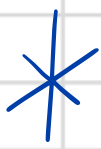
Chương trình năng lực (CBE)

- Điểm mạnh 1: Đánh giá đúng năng lực thực hành thay vì chỉ lý thuyết
- Điểm mạnh 2: Giúp sinh viên phát triển kỹ năng thực tế phù hợp yêu cầu nghề

Mô phỏng lâm sàng và OSCE

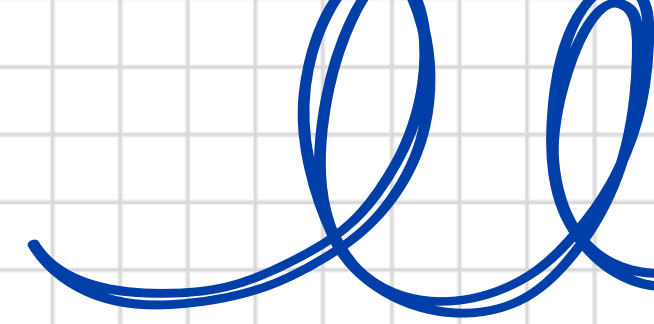
- Điểm mạnh 1: Tạo môi trường an toàn để luyện tập và sửa sai
- Điểm mạnh 2: Tăng sự tự tin và giảm sai sót khi thực hành thực tế





Các bước thực hiện

Bước 3: Giải pháp sáng tạo



Mũ đen

* NGUY CƠ

Kỹ thuật hành vi (Nudges)

- Nguy cơ 1: Tư duy đối phó: Làm checklist chỉ để "tích ô", không chú tâm chất lượng.
- Nguy cơ 2: Phụ thuộc ngoại cảnh: Mất tích chủ động khi thiếu nhắc nhở/phần thưởng.

Nhóm hỗ trợ đồng đẳng (Peer-practice)

- Nguy cơ 1: Sai lệch kiến thức: Có khả năng làm sai phương pháp khi thiếu giám sát, biến các lỗi kỹ thuật thành thói quen khó sửa.
- Nguy cơ 2: Đánh giá hơi hợt: Môi trường "quá an toàn" với bạn bè có thể dẫn đến việc đánh giá hơi hợt không phản ánh đúng áp lực thực tế khi đối mặt với bệnh nhân hoặc cấp trên.

Can thiệp sức khỏe tâm thần (Workshop/Stress Mgmt)

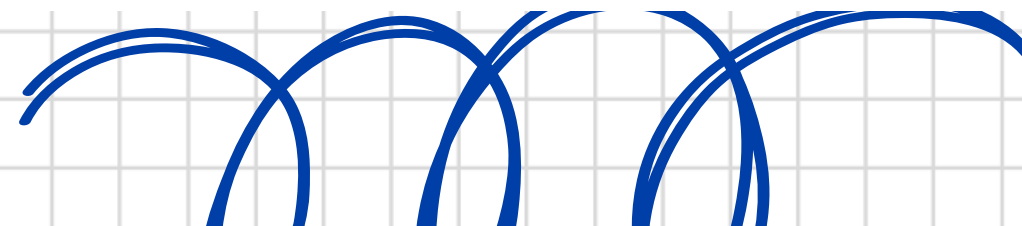
- Nguy cơ 1: Giải quyết phần ngọn: Chỉ giảm stress cá nhân, bỏ cho lỗi hệ thống.
- Nguy cơ 2: Sợ bị kỳ thị: Ngại thừa nhận bất ổn vì sợ ảnh hưởng uy tín chuyên môn.

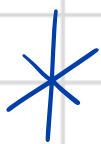
Chương trình năng lực (CBE)

- Nguy cơ 1: Thiếu tính khách quan: Đánh giá kỹ năng dễ bị cảm tính hơn điểm số lý thuyết.
- Nguy cơ 2: Áp lực vận hành: Tốn nhiều thời gian và nhân lực để theo dõi từng cá nhân.

Mô phỏng lâm sàng và OSCE

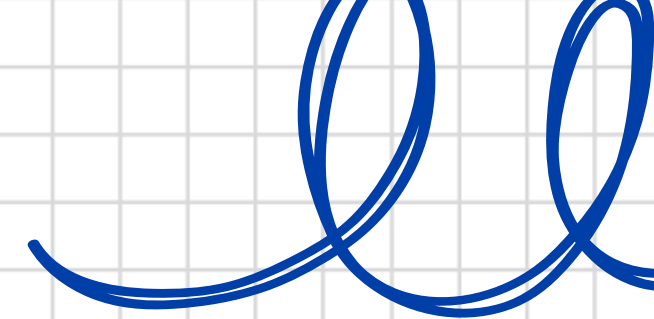
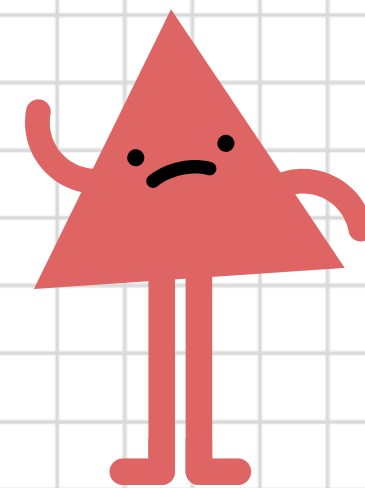
- Nguy cơ 1: Khoảng cách thực tế: Học viên giỏi trên mô hình nhưng hoảng loạn khi gặp người thật.
- Nguy cơ 2: Học tủ/Học mẹo: Chỉ tập trung vượt trạm mà thiếu tư duy lâm sàng tổng quát.





Các bước thực hiện

Bước 3: Giải pháp sáng tạo



MŨ ĐỒ

Kỹ thuật hành vi (Nudges)

Tôi đồng ý với nguy cơ hơn là điểm mạnh, vì nó không phải là phương pháp lâu dài trong việc học tập, thiếu tự giác không chú tâm vào chất lượng

Nhóm hỗ trợ đồng đẳng (Peer-practice)

Tôi không đồng ý với phần nguy cơ, vì nếu nhóm học có sự đối chiếu tài liệu chính thống và duy trì tinh thần góp ý nghiêm túc,

thẳng thắn thì không những hạn chế được sai lệch kiến thức mà còn giúp nâng cao kỹ năng thực hành

Can thiệp sức khỏe tâm thần (Workshop/Stress Mgmt)

Tôi không đồng ý với phần điểm mạnh, vì đây là giải pháp hỗ trợ, không phải giải pháp chính; cần kết hợp với thay đổi chương trình học và tăng cơ hội thực hành thì mới hiệu quả.

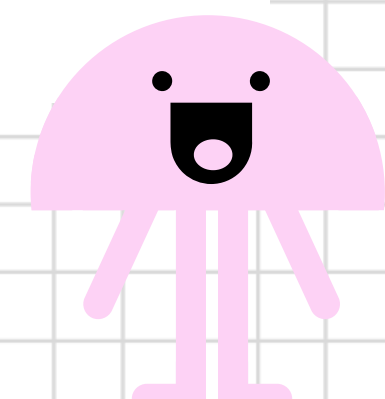
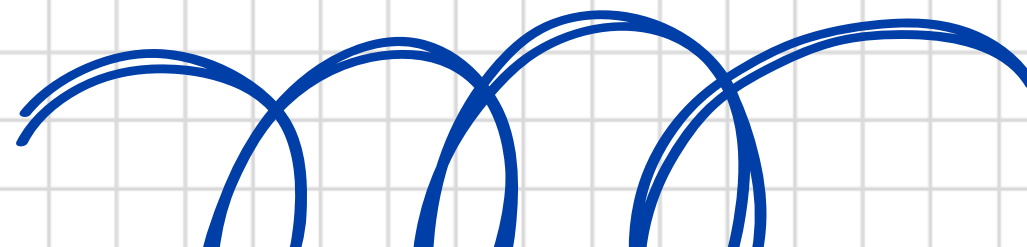
Chương trình năng lực (CBE)

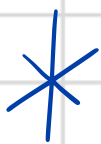
Tôi không thích điểm mạnh vì dễ thiếu tính khách quan và tốn nguồn lực

Nếu có tiêu chí rõ ràng và chuẩn hóa đánh giá thì vẫn đảm bảo công bằng

Mô phỏng lâm sàng và OSCE

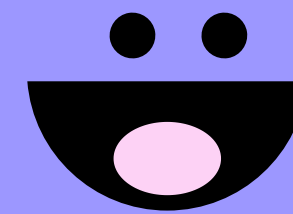
Tôi đồng ý với nguy cơ vì mô phỏng & OSCE không phải giải pháp đủ, thậm chí nếu dùng sai cách có thể tạo ảo giác về năng lực thực hành.





Các bước thực hiện

Bước 3: Giải pháp sáng tạo



MŨ XANH DƯƠNG

-> Tổng hợp từ mũ xanh lá: Có nhiều giải pháp như nudges, peer-practice, quản lý stress, Competency-Based Education, OSCE

-> Đánh giá về mũ vàng + đen:

- Nudges: giúp tạo thói quen nhưng dễ phụ thuộc
- Peer-practice: tăng khả năng trao đổi nhưng có nguy cơ sai kiến thức
- Competency-Based Education, OSCE: hiệu quả cao nhưng lại tốn thời gian và nguồn lực

-> Cảm nhận từ mũ đỏ:

- Các giải pháp đều có ích nhưng chưa cái nào hoàn toàn tối ưu nếu như dùng riêng
- Cần có giải pháp vừa dễ áp dụng và vừa hiệu quả lâu dài

-> Quyết định:

Kết hợp Nudges + Peer-practice

-> Lý do chọn:

- Dễ áp dụng trong môi trường sinh viên
- Giúp duy trì thói quen thực hành
- Có hỗ trợ lẫn nhau → giảm sai sót
- Không phụ thuộc quá nhiều vào điều kiện lớn (như chương trình CBE hay OSCE) > Sinh viên vẫn tự áp dụng được mà không cần nhiều điều kiện phức tạp

-> **KẾT LUẬN**

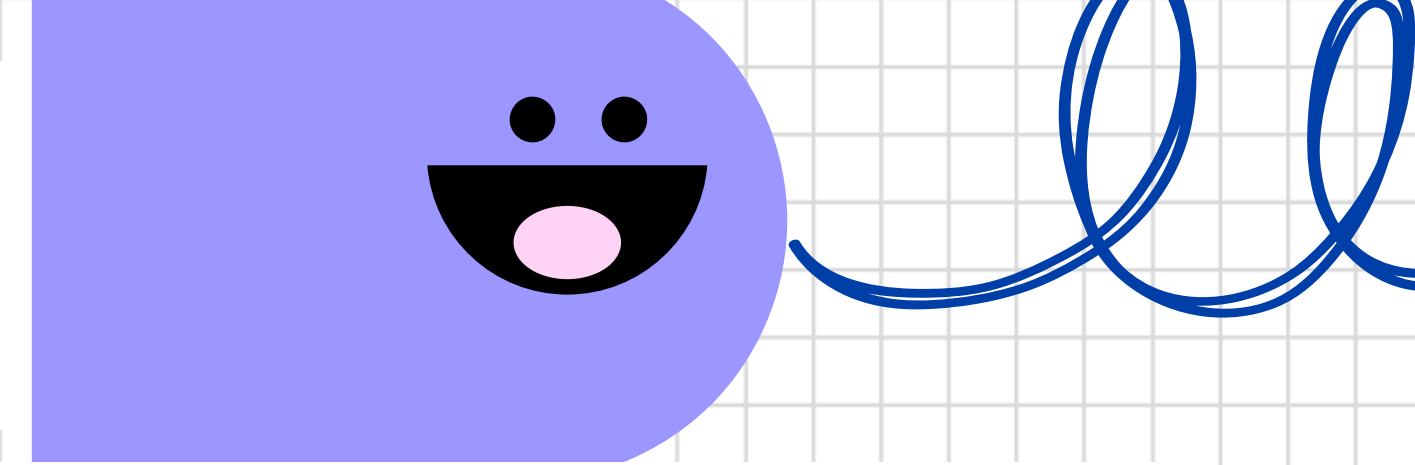
Tôi đồng ý đây là giải pháp phù hợp nhất vì đã được nhóm đánh giá kỹ và có tính khả thi cao





Các bước thực hiện

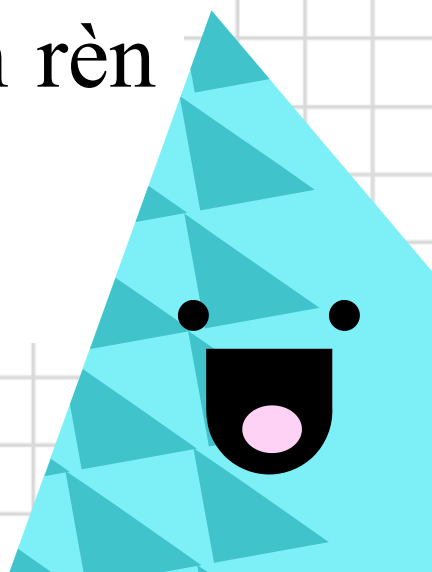
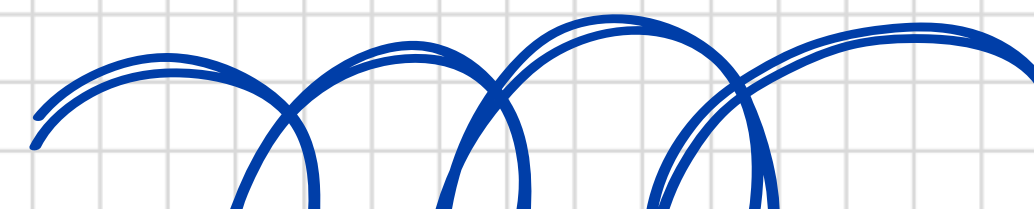
Bước 3: Giải pháp sáng tạo



* Lý do chọn giải pháp Nudges + Peer-practice

Nhóm quyết định kết hợp "Cú hích tâm lý" và "Học tập cùng bạn bè" vì các lý do sau:

1. **Tính khả thi cao:** Không tốn kém chi phí, dễ dàng thực hiện ngay trong môi trường đại học.
2. **Tác động đa chiều:**
 - **Nudges:** Giải quyết sự hay quên và thiếu định hướng thông qua nhắc nhở kỹ thuật số.
 - **Peer-practice:** Giải quyết nỗi sợ sai và áp lực tâm lý khi có bạn bè đồng hành, góp ý.
3. **Duy trì bền vững:** Tạo ra một "hệ sinh thái" học tập giúp sinh viên tự giác hơn mà không cảm thấy bị ép buộc.
4. **Phù hợp chuyên môn:** Đặc biệt hiệu quả với sinh viên ngành Y/Điều dưỡng cần rèn luyện kỹ năng thực hành liên tục.



Các bước thực hiện

Bước 4: Mẫu thử giải pháp Kế hoạch thực hành

Nội dung: Kỹ thuật lấy máu tĩnh mạch

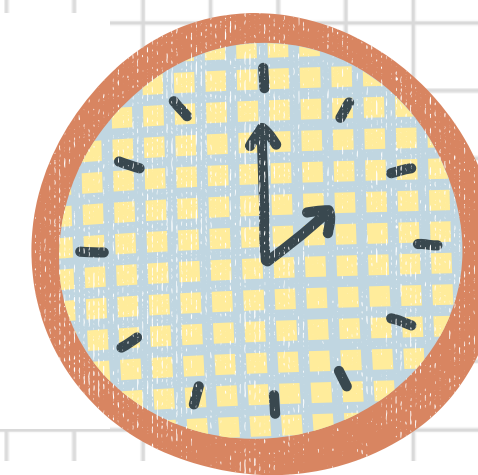
1. Chuẩn bị
 - Dụng cụ đầy đủ, rửa tay, đeo găng
2. Xác định bệnh nhân
 - Kiểm tra thông tin, giải thích
3. Chọn tĩnh mạch
 - Buộc garo (3–5 cm), xác định vị trí
4. Sát khuẩn
 - Lau cồn, để khô tự nhiên
5. Chọc kim
 - Góc $15\text{--}30^\circ$, đưa kim vào tĩnh mạch
6. Lấy máu
 - Hút nhẹ, đủ lượng xét nghiệm
7. Kết thúc
 - Tháo garo $\rightarrow$ rút kim $\rightarrow$ ép bông
8. Xử lý mẫu
 - Cho vào ống nghiệm, dán nhãn





Các bước thực hiện

B5&6: Kiểm thử và triển khai



Ý tưởng ban đầu: Thiết kế video lấy máu tĩnh mạch trên cơ thể người

Góp ý của giảng viên:



- Kịch bản đủ chi tiết
- Cần phần ngữ cảnh và chú thích sao cho hợp lý
- Thay thế máu thật bằng dung dịch mô phỏng (Sting) và nhấn mạnh đây không phải là máu thật trong chú thích video

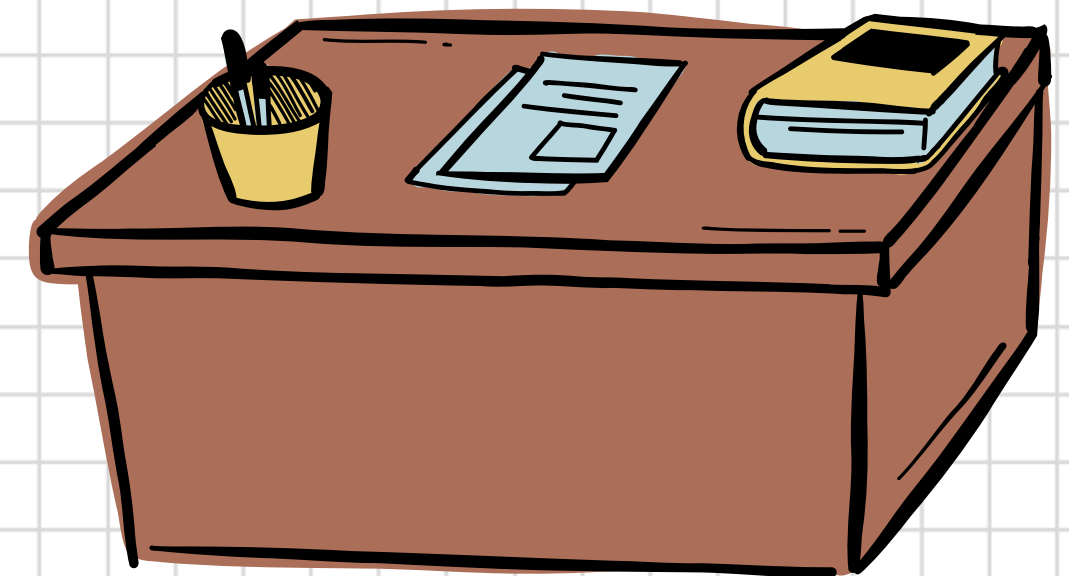
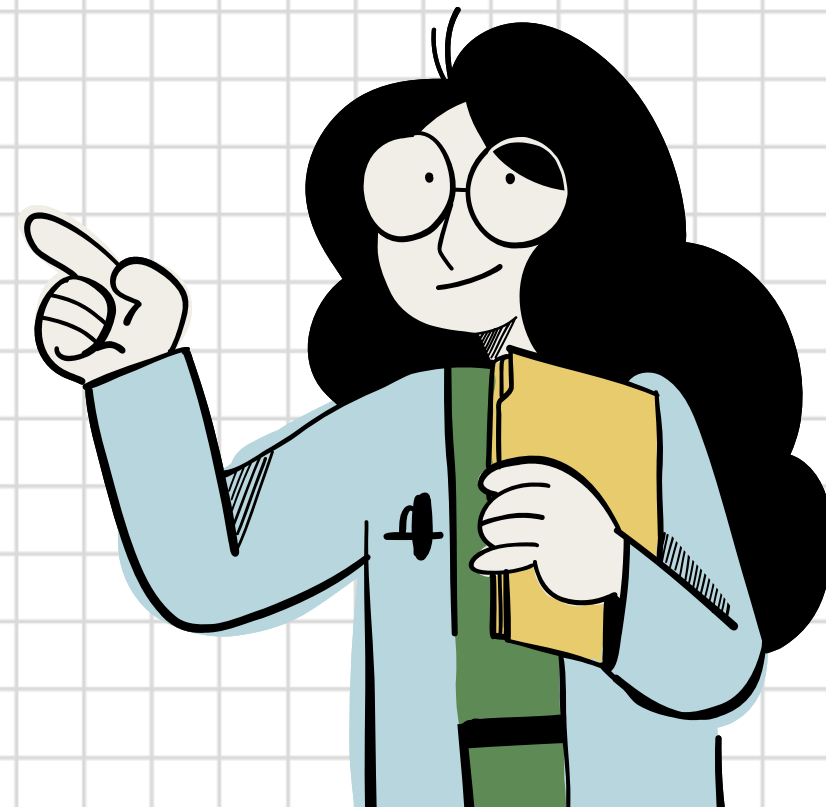
Điều chỉnh: video lấy máu tĩnh mạch trên các dụng cụ mô phỏng và sửa dụng máu giả

Kết quả: <https://youtube.com/watch?v=nYSxlJVb0ew&si=6mAPAvtAuJrYrt1d>

TỔNG KẾT

ĐÚC KẾT MÔN HỌC

- Kỹ năng Chuẩn bị hồ sơ CV
- Kỹ năng Phỏng vấn
- Kỹ năng thuyết trình
- Cấu trúc 4S
- Kỹ năng lắng nghe sâu
- Phương pháp 5 WHYS
- Công cụ 6 Chiếc mũ tư duy
- Tư duy thiết kế
- 6 Tính Chuyên nghiệp



TỔNG KẾT

Chấm điểm chéo từng thành viên

	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Phạm Thị Thanh Huệ	Nguyễn Trần Thu Hoài	Nguyễn Thị Nhật Nguyên	Trần Đan Nhật	Huỳnh Thị Kim Duyên
Nguyễn Thị Quỳnh Như		8	8	6	7	7
Phạm Thị Thanh Huệ	8		8	6	7	7
Nguyễn Trần Thu Hoài	8	8		7	7	7
Nguyễn Thị Nhật Nguyên	8	8	8		7	7
Trần Đan Nhật	8	8	8	7		7
Huỳnh Thị Kim Duyên	8	8	8	6,5	7	
Trung bình	8	8	8	6,5	7	7

Cảm ơn thầy
và các bạn đã
lắng nghe

